

Xây dựng mô hình câu lạc bộ truyền thông biến đổi khí hậu tại Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Quý Đôn, tỉnh Điện Biên

Trần Thị Mai Phương*, Lê Thục Chi**

*TS. **CN. Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

Received: 03/10/2024; Accepted: 14/10/2024; Published: 30/10/2024

Abstract: Climate change communication in schools is necessary to raise awareness, change attitudes and behaviors for students to become the core force to respond to climate change locally. However, to improve communication effectiveness, it is necessary to choose an activity model that is suitable for the specific characteristics of each school. This paper presents the results of research and development of a climate change club model at Le Quy Don High School for the Gifted, Dien Bien province - a communication model that is effective and promotes more frequent climate change communication activities in the school.

Keywords: Climate change, climate change communication, climate change club, Dien Bien

1. Đặt vấn đề

Truyền thông biến đổi khí hậu (BĐKH) đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi cho cộng đồng, đặc biệt là đối tượng học sinh (HS). Việc truyền thông trong trường học giúp HS có thêm hiểu biết về nguyên nhân, biểu hiện, tác động của BĐKH và nâng cao kỹ năng ứng phó đối với tác động của nó. Từ đó, HS sẽ tham gia tích cực vào các hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó BĐKH và trở thành lực lượng nòng cốt tuyên truyền trong trường học, gia đình, cộng đồng, góp phần nâng cao hiệu quả của Chương trình Mục tiêu quốc gia ứng phó với BĐKH.

Trường Trung học phổ thông (THPT) chuyên Lê Quý Đôn tỉnh Điện Biên là ngôi trường trọng điểm về phong trào học tập, thuộc khu vực Tây Bắc. Đây là khu vực thường xuyên chịu tác động của thiên tai và các hiện tượng thời tiết cực đoan. Nhà trường thường xuyên tổ chức các hoạt động nâng cao kiến thức, kỹ năng về các vấn đề như an toàn giao thông, tệ nạn học đường, v.v... Tuy nhiên, hoạt động truyền thông về BĐKH chưa thật sự được quan tâm. Do đó, việc xây dựng một mô hình truyền thông biến đổi khí hậu phù hợp với đặc thù của nhà trường là cần thiết.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Hiện trạng hoạt động truyền thông BĐKH ở trường THPT chuyên Lê Quý Đôn

a) Nhận thức và sự quan tâm của HS về BĐKH

Qua khảo sát cho thấy: Biến đổi khí hậu là vấn đề phổ biến hiện nay nên hầu hết HS ở trường THPT Lê Quý Đôn (chiếm 98%) đã từng nghe qua các thông tin

về BĐKH qua các kênh như sách, báo, tivi, internet, mạng xã hội, học ở trường, v.v... Về mức độ nhận thức: Phần lớn HS trường THPT chuyên Lê Quý Đôn đều đã nhận thức được những vấn đề cơ bản như biểu hiện, nguyên nhân, tác động của BĐKH. Tuy nhiên, vẫn còn một số HS không chắc chắn hoặc hiểu chưa đầy đủ về nguyên nhân gây ra BĐKH toàn cầu (chiếm 30,4%), nguyên nhân chính làm gia tăng khí nhà kính hiện nay (chiếm 12%), nhầm lẫn về nguồn năng lượng sạch (chiếm 5,1%).

b) Hiện trạng hoạt động truyền thông BĐKH ở trường THPT chuyên Lê Quý Đôn

86% giáo viên tham gia khảo sát cho rằng truyền thông BĐKH là cần thiết trong trường học, nhưng hoạt động truyền thông ở trường THPT chuyên Lê Quý Đôn vẫn chưa được quan tâm đúng mức và còn nhiều hạn chế. 70% giáo viên tham gia khảo sát chưa từng thực hiện các hoạt động truyền thông tại trường. Hình thức truyền thông chủ yếu là tích hợp vào bài giảng của các môn học có liên quan và truyền thông qua website, các trang mạng xã hội của nhà trường, chưa có nhiều các cuộc thi hay hoạt động ngoại khóa, v.v.

22% HS đã từng được tham gia hoạt động truyền thông BĐKH tại trường, thông qua các tiết học tích hợp của các môn học như Địa lý, Sinh học, Vật lý. 78% số HS còn lại chưa từng được tham gia hoạt động truyền thông BĐKH tại trường.

Đa số HS cho rằng các nguyên nhân chính khiến HS chưa tham gia vào hoạt động truyền thông BĐKH ở trường là do nhà trường không tổ chức (chiếm

92,3%); nội dung hoạt động truyền thông không hấp dẫn (82,4%) và không sắp xếp được thời gian (71,4%); ngoài ra, còn do HS không quan tâm đến vấn đề BDKH (35,9%).

Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn là trường chuyên của tỉnh, nhiệm vụ học tập và luyện đội tuyển thi HS giỏi là nhiệm vụ được quan tâm hàng đầu. Do đó, nhà trường chủ yếu lựa chọn hình thức phù hợp là tích hợp kiến thức về BDKH vào bài giảng các môn học và truyền thông qua mạng xã hội dù chưa có sự đồng đều và đầu tư. Nhà trường chưa có những hoạt động truyền thông cụ thể và mô hình truyền thông phù hợp để bổ sung, cập nhật thường xuyên kiến thức, thông tin về BDKH cho HS, đồng thời, tạo sân chơi vui vẻ, hứng thú cho người học để phát triển kỹ năng, thay đổi thói quen, lối sống nhằm ứng phó với BDKH.

c) Đánh giá tính hiệu quả của hoạt động truyền thông BDKH tại trường THPT chuyên Lê Quý Đôn

Đa số giáo viên (66%) và HS (68%) đều cho rằng hoạt động truyền thông BDKH hiện nay ở trường Lê Quý Đôn chưa thật sự hiệu quả do nhiều nguyên nhân:

Thứ nhất, năng lực truyền thông còn hạn chế (72% ý kiến giáo viên đồng thuận). Giáo viên chưa được bồi dưỡng kỹ năng truyền thông khiến việc truyền thông còn thiếu hấp dẫn, hình thức mang nặng tính lý thuyết, không gắn với những tồn tại thực tế ở địa phương khiến HS chưa nhận thấy được những tác động hiện hữu của BDKH, chưa quan tâm hoặc chưa chủ động thay đổi thói quen, hành vi và trang bị các kỹ năng ứng phó.

Thứ hai, thiếu kinh phí cũng là một lý do khiến các hoạt động truyền thông bị hạn chế (chiếm 58% ý kiến đồng thuận).

Thứ 3 là bố trí thời gian chưa hợp lý (26% ý kiến đồng thuận). Do đặc thù trường chuyên nên thời gian cho các hoạt động ngoại khóa gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là đối với các hoạt động chung của toàn trường.

Thứ 4 là nhiều HS vẫn chưa nhận thức được tác động sâu sắc của BDKH đến mọi mặt của đời sống nên còn chủ quan, chưa thật sự quan tâm đến các vấn đề BDKH. Từ đó dẫn đến tình trạng HS chưa nhiệt tình, chưa chủ động tham gia các hoạt động truyền thông hoặc tham gia chỉ mang tính hình thức (chiếm 24%).

Để nâng cao hiệu quả của truyền thông BDKH trong nhà trường, các giáo viên đều cho rằng cần cải thiện nhiều yếu tố, trong đó quan trọng nhất là lựa chọn hình thức truyền thông phù hợp, tìm nguồn kinh phí thực hiện và bồi dưỡng năng lực truyền thông cho giáo viên trong trường.

2.2. Đề xuất mô hình câu lạc bộ truyền thông BDKH tại Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn

Xây dựng mô hình truyền thông BDKH trong trường THPT không chỉ là hoạt động truyền thông đơn thuần mà là sự kết hợp giữa kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp tích hợp với những nội dung cần triển khai. Hoạt động này phải đảm bảo hiệu quả, không ảnh hưởng đến các hoạt động chính khóa khác và phải phù hợp với nguồn lực hiện có của nhà trường.

Tại trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, “Lê Quý Đôn – tôi và bạn” là một trong những câu lạc bộ (CLB) thu hút nhiều sự quan tâm và tham gia của nhiều HS. CLB hoạt động dưới sự quản lý của Ban chấp hành Đoàn trường cùng sự dẫn dắt của HS là chủ tịch CLB. Với lợi thế đã có về cơ cấu tổ chức và kinh nghiệm thực hiện các dự án trước đó, nhà trường có thể lựa chọn CLB “Lê Quý Đôn – tôi và bạn” là CLB truyền thông biến đổi khí hậu cho HS toàn trường.

Trên cơ sở kết quả khảo sát giáo viên và HS cũng như điều kiện thực tế của nhà trường, nhóm nghiên cứu đã lựa chọn 4 hình thức truyền thông BDKH của CLB cụ thể như sau:

2.2.2. Tổ chức hoạt động ngoại khóa hướng ứng các sự kiện môi trường trong năm

Mục đích: Phổ biến các kiến thức cơ bản về biểu hiện, nguyên nhân, tác động và các giải pháp thích ứng và giảm nhẹ BDKH cho HS; hình thành kỹ năng ứng phó với những rủi ro thiên tai và các hiện tượng thời tiết cực đoan tại địa phương; thu hút sự quan tâm của HS đối với vấn đề BDKH liên quan với các sự kiện trong năm.

Thời gian: Trong thời gian hoạt động ngoài giờ lên lớp (thường là 2 tiết học), trong tuần lễ hưởng ứng các sự kiện đặc biệt như: kỷ niệm Ngày Rừng thế giới 21/3, Ngày Nước thế giới 22/3, Giờ Trái Đất 31/3, Ngày Trái Đất 22/4, Ngày Quốc tế đa dạng sinh học 22/5, Ngày Môi trường thế giới 5/6, v.v.

Nội dung: Hoạt động chiếu phim, video nội dung về sự gia tăng thiên tai và thời tiết cực đoan do tác động của BDKH, những kỹ năng ứng phó với thiên tai và hiện tượng thời tiết cực đoan cho HS; mối liên hệ giữa BDKH với chủ đề của các sự kiện môi trường diễn ra trong năm (nước, rừng, đa dạng sinh học, biển, năng lượng và BDKH, v.v.). Tổ chức các trò chơi “Hái hoa dân chủ” gồm các câu hỏi để đánh giá, phân hồi về nội dung kiến thức BDKH vừa triển khai cho HS. Quà tặng cho các phần thi là chậu cây nhỏ, đồ lưu niệm từ vật liệu tái chế, đồ dùng học tập cho các HS trả lời đúng câu hỏi trong trò chơi “Hái hoa dân chủ” nhằm hình thành lối sống xanh.

Ngoài ra, CLB có thể tổ chức hoạt động hướng dẫn trồng cây và chăm sóc cây; hướng dẫn thiết kế tưới nhỏ giọt từ rác thải nhựa (chai nhựa); tổ chức hoạt động vệ sinh môi trường trong khuôn viên trường lớp.

2.2.2. Tổ chức các cuộc thi

Mục đích: Giúp HS chủ động tìm kiếm các thông tin liên quan đến BDKH, củng cố, khắc sâu, mở rộng những hiểu biết về BDKH của HS, xác định trách nhiệm cá nhân trong việc giảm nhẹ và thích ứng với BDKH.

Thời gian: Trong tuần lễ hưởng ứng các sự kiện đặc biệt như: kỷ niệm Ngày Rừng thế giới 21/3, Ngày Nước thế giới 22/3, Giờ Trái Đất 31/3, Ngày Trái Đất 22/4, Ngày Quốc tế đa dạng sinh học 22/5, Ngày Môi trường thế giới 5/6, v.v.

Nội dung: Tùy theo chủ đề của từng sự kiện, ngày kỷ niệm từng năm để xác định nội dung thông điệp của cuộc thi. Hình thức thi đa dạng, có thể lựa chọn một trong các hình thức như: thi tìm hiểu kiến thức về BDKH dưới dạng bài viết; thi báo tường; thi vẽ tranh kết hợp triển lãm, trưng bày sản phẩm đạt giải; thi “Rung chuông vàng”, v.v.

2.2.3. Lập các dự án nhỏ về ứng phó với BDKH trong trường học

Mục đích: Xác định trách nhiệm cá nhân trong việc thích ứng và giảm nhẹ các tác động của BDKH; hình thành lối sống xanh, thân thiện với môi trường; giúp HS tự điều chỉnh hành vi cá nhân nhằm ứng phó với BDKH.

Thời gian: Dự án kéo dài 1 – 2 tháng trong năm học.

Nội dung: Có nhiều ý tưởng dự án có thể được triển khai phù hợp cho HS ở nhà trường. Ví dụ: dự án “Trường học nói không với rác thải nhựa”. Các nội dung thực hiện là: khuyến khích HS dùng bình nước, hộp đồ ăn cá nhân để giảm thiểu việc sử dụng đồ nhựa dùng một lần (cốc nhựa, hộp xốp đựng đồ ăn, túi nilon); tổ chức bán túi vải, bình nước có logo hoặc thiết kế riêng của dự án để thay thế cho đồ nhựa dùng một lần.

Dự án “Giảm phát thải khí nhà kính từ rác”. Nội dung thực hiện là phân loại rác trong trường với 3 thùng phân loại: rác hữu cơ, rác vô cơ, rác tái chế. Các nhóm HS sẽ được hướng dẫn ủ phân compost từ rác hữu cơ, sau một thời gian ủ phân sẽ tiến hành bón cho cây xanh trong khuôn viên trường.

Cuối mỗi đợt thực hiện dự án, CLB sẽ báo cáo kết quả thực hiện, tổng kết thi đua giữa các nhóm HS để nhà trường khen thưởng. Kết quả các dự án sẽ lan tỏa thông điệp về ứng phó BDKH và tạo thói quen, lối

sống xanh cho HS, dễ thực hiện và có thể nhân rộng cho HS toàn trường.

2.2.4. Truyền thông qua trang fanpage của CLB

Mục đích: Giúp HS dễ dàng tiếp cận với các nội dung truyền thông; cập nhật những kiến thức mới và củng cố những kiến thức đã biết về BDKH; trang bị cho HS các kỹ năng ứng phó với BDKH phù hợp với lứa tuổi.

Thời gian: đăng 01 bài viết/tuần vào thứ năm hàng tuần.

Nội dung: Các chủ đề liên quan đến BDKH gồm: Nguyên nhân, biểu hiện, tác động của BDKH; Sự gia tăng khí nhà kính hiện nay; Các hiện tượng thời tiết cực đoan; Hoạt động thích ứng và giảm nhẹ tác động của BDKH trên thế giới, ở Việt Nam cũng như tại địa phương; Các nội dung liên quan khác.

Nhà trường phê duyệt nội dung các bài đăng trên fanpage của CLB. Ban truyền thông của CLB chọn các nguồn tin chính thống, có uy tín về học thuật; chuẩn bị các video, hình ảnh liên quan đến nội dung bài viết; biên tập viết bài theo cách truyền tải thông điệp sinh động, trực quan, dễ hiểu và hấp dẫn, phù hợp với sở thích của lứa tuổi HS THPT; đăng bài theo thời gian quy định.

3. Kết luận

Để thực hiện truyền thông BDKH hiệu quả cần xây dựng mô hình hoạt động phù hợp, trong đó, mô hình truyền thông phù hợp nhất với trường THPT chuyên Lê Quý Đôn là câu lạc bộ. Trên cơ sở câu lạc bộ hiện có, nghiên cứu đã thiết kế 4 hình thức truyền thông BDKH chủ đạo của CLB nhằm đưa thông điệp truyền thông BDKH trở nên gần gũi hơn và thu hút sự tham gia tích cực hơn của HS. Sự đa dạng về nội dung và hình thức truyền thông của CLB sẽ giúp cho nhà trường thực hiện được chương trình truyền thông BDKH thường xuyên trong năm, mặt khác, các hoạt động ngoại khóa luôn tạo hứng thú tham gia trải nghiệm của HS, dễ thực hiện, tiết kiệm chi phí, do đó có tính khả thi cao.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Live&Learn và Plan tại Việt Nam (2012), *Tài liệu hướng dẫn dạy và học về ứng phó với biến đổi khí hậu*.
2. Nguyễn Văn Dũng (2006), *Truyền thông lý thuyết và kỹ năng cơ bản*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
3. Nguyễn Thị Hiền (2019), *Giáo dục biến đổi khí hậu trong trường phổ thông qua kinh nghiệm của Nhật Bản, Trung Quốc và Singapo*, Tạp chí Giáo dục, Số đặc biệt kì 3 tháng 5/2019, tr216-221.